

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:15/2022/HS-ST

Ngày: 27-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Phạm Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1988 tại Đồng Nai (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: số nhà 429, KDC 8, khu phố HĐ, thị trấn ĐQ, huyện ĐQ, tỉnh ĐN. Nghề nghiệp: Nhân viên bảo trì; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng L1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Phương Y, sinh năm 1967; Vợ Vũ Thị Phương H, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2021 đến nay.

- Người bị hại: Ông **Đỗ Thành C**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TL2, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Đặng Trung T**, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp BM, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN.

2/ Ông **Phạm Tấn P**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã PH, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

3/ Ông **Ừng Quốc D**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố HL, thị trấn ĐQ, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

4/ Ông **Phạm Thành L3**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phố 7, ấp 4, xã PL, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng L và Đỗ Thành C có quan hệ là đồng nghiệp cùng làm nhân viên bảo trì máy trong Công ty TNHH Fashion Garments khu công nghiệp Tân Phú.

Khoảng 07 giờ ngày 23/9/2021, trong lúc chờ họp giao ban tại khu bảo trì của Công ty TNHH Fashion Garments, C đến tìm gặp L để đòi lại máy may công nghiệp đã cho L mượn trước đó. Thời điểm này, do máy may đang hoạt động nên L không đồng ý trả thì hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi, xô xát. Bực tức trước thái độ của C, L lấy trong túi áo bên trái một con dao (loại dao rọc giấy) kích thước 1,5x20cm bằng kim loại mũi nhọn đâm vào phần bụng của C một nhát làm trúng vào bụng của C, C quay lưng bỏ chạy thì bị L đâm thêm một nhát trúng vào phần lưng của C gây thương tích. Sau đó L cầm con dao đến Công an thị trấn Tân Phú đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao (loại dao rọc giấy) kích thước 1,5x20cm, phần cán dao bằng nhựa màu xanh lá cây, bên trong có đường rãnh chứa lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0817/TgT/2021 ngày 17/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận ông Đỗ Thành C bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên thời điểm giám định là: 28%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Theo cáo trạng số 14/CT-VKSTP-ĐN ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Các điều 46, 47, 50 Bộ luật hình sự xử phạt L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao rọc giấy) kích thước 1,5x20cm, vì đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Hoàng L đã bồi thường cho ông Đỗ Thành C số tiền 45.000.000 đồng. Ông C đã đồng ý bãi nại và làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về án phí bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do có mâu thuẫn trong công việc, L có hành vi dùng 01 con dao (loại dao rọc giấy) kích thước 1,5x20cm đâm 02 nhát trúng vào vùng bụng và lưng của

anh Đỗ Thành C gây thương tích với tỷ lệ thương tật 28%. Như vậy hành vi của L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại cũng làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi phạm tội xong bị cáo đã tự ra đầu thú được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong công việc mượn và trả máy may công nghiệp, bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ như trên thì bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội đã biết hối cải nên tự nguyện ra đầu thú, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ. Bên cạnh đó bị hại cũng có 01 phần lỗi là đến chửi bới xúc phạm bị cáo trước nên bị cáo mới không kìm chế được bản thân và thực hiện hành vi một cách bộc phát cảm tính, thiếu suy nghĩ. Do bị cáo có nhiều các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, đồng thời có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao rọc giấy) kích thước 1,5x20cm, phần cán dao bằng nhựa màu xanh lá cây, bên trong có đường rãnh chứa lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, vì đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như mức hình phạt đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng L cho Ủy ban nhân dân thị trấn ĐQ, huyện ĐQ, tỉnh ĐN để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Các biện pháp tư pháp:

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao rọc giấy) kích thước 1,5x20cm, phần cán dao bằng nhựa màu xanh lá cây, bên trong có đường rãnh chứa lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo L biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại ông C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại; Người có QLVN liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Lan

